

STT	Tên điểm quan trắc	Ký hiệu điểm quan trắc	Mô tả điểm quan trắc	Vị trí lấy mẫu		Tên sông, hồ, kênh, rạch (đối với nước mặt)
				Kinh độ	Vĩ độ	
I	Trên Sông Sài Gòn và các rạch đổ ra sông Sài Gòn					
1.1	Trên sông Sài Gòn					
1	Cách đập Dầu Tiếng 2 km	SG1	Đánh giá chất lượng nước thượng nguồn sông Sài Gòn khu vực bắt đầu chảy qua địa phận tỉnh Bình Dương	11 ⁰ 17'17''	106 ⁰ 21'15''	Sông Sài Gòn
2	Họng thu nước nhà máy nước TDM	SG2	Đánh giá chất lượng nguồn nước mặt cung cấp cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thị xã TDM	10 ⁰ 58'55''	106 ⁰ 38'36''	Sông Sài Gòn
3	Cách ngã 3 rạch Vĩnh Bình - Sông Sài Gòn	SG3	Đánh giá chất lượng nước sông Sài Gòn bị tác động bởi nước thải từ các khu công nghiệp trên địa bàn thị xã Dĩ An,	10 ⁰ 52'01''	106 ⁰ 42'48''	Sông Sài Gòn

	50m về phía hạ lưu		Thuận An và các cơ sở sản xuất trên địa bàn thành phố HCM			
1.2	Trên các rạch đổ ra thượng lưu sông Sài Gòn					
4	Rạch tại cầu Bà Săng	RSG1	Đánh giá chất lượng bị tác động bởi nước thải sinh hoạt của một phần thành phố mới Bình Dương và dân cư xung quanh	11 ⁰⁰ '6,6''	106 ⁰³⁸ '31''	Rạch Bà Săng
5	Suối Giữa tại Cầu Suối Giữa	RSG2	Đánh giá chất lượng nước bị tác động bởi nước thải sinh hoạt của thành phố mới Bình Dương, khu vực phía bắc TDM	11 ⁰⁰ '6,3''	106 ⁰³⁸ '54''	Suối Giữa
6	Kênh thoát nước An Tây tại cửa đổ vào sông Sài Gòn	RSG8	Đánh giá mức độ ô nhiễm nước thải từ các Công ty, KCN và nước thải sinh hoạt của khu dân cư khu vực lân cận KCN Rạch Bắp	11 ⁰⁵ '03''	106 ⁰³² '09''	Kênh thoát nước An Tây
1.3	Trên các rạch đổ ra trung lưu sông Sài Gòn					

7	Rạch Ông Đảnh tại Cầu Ông Đảnh	RSG3	Đánh giá chất lượng nước bị tác động bởi nước thải sinh hoạt của thị xã Thủ Dầu Một	10 ⁰ 58'51''	106 ⁰ 39'19''	Rạch Ông Đảnh
8	Suối Cát tại Cầu Trắng	RSG4	Đánh giá chất lượng nước bị tác động bởi nước thải từ các khu đô thị, khu dân cư	10 ⁰ 57'13''	106 ⁰ 40'40''	Suối Cát
9	Suối Chòm Sao tại Cầu Bà Hai	RSG5	Đánh giá chất lượng nước bị tác động bởi nước thải từ các KCN Việt Hương, các doanh nghiệp gốm sứ và nước thải sinh hoạt của khu dân cư	10 ⁰ 56'36''	106 ⁰ 41'27''	Suối Chòm Sao
1.4	Trên các rạch đổ ra hạ lưu sông Sài Gòn					
10	Rạch Vĩnh Bình tại nhà hàng Dìn Ký	RSG6	Đánh giá chất lượng nước rạch Vĩnh Bình bị tác động bởi nước thải từ các khu công nghiệp thuộc Bình Dương và một số cơ sở sản xuất thuộc thành phố Hồ Chí Minh	10 ⁰ 52'8''	106 ⁰ 42'56''	Rạch Vĩnh Bình

11	Kênh Ba Bò tại cầu Kênh	RSG7	Đánh giá mức độ ô nhiễm nước thải Khu công nghiệp Sóng Thần I, II, các cơ sở sản xuất ngoài khu công nghiệp và các khu dân cư vào kênh Ba Bò	10 ⁰ 53'7''	106 ⁰ 43'55''	Kênh Ba Bò
12	Kênh thoát nước thải tại cầu ông Bó	RSG9	Đánh giá mức độ ô nhiễm nước thải từ các Công ty, KCN và nước thải sinh hoạt của khu dân cư khu vực KCN Đồng An 1	10 ⁰ 53'54''	106 ⁰ 42'56''	Kênh thoát nước thải
13	Kênh D tại cầu bắt qua kênh D	RSG10	Đánh giá mức độ ô nhiễm nước thải từ các Công ty, KCN và nước thải sinh hoạt của khu dân cư khu vực KCN Đồng An 1	10 ⁰ 53'45''	106 ⁰ 43'11''	Kênh D
14	Suối Đồn tại cầu Suối Đồn	RSG11	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải của các công ty và khu dân cư ven kênh đổ ra sông Sài Gòn	10 ⁰ 58'36''	106 ⁰ 44'32''	Suối Đồn

II	Trên Sông Đồng Nai và các rạch đổ ra sông Đồng Nai					
2.1	Trên Sông Đồng Nai					
15	Cách ngã ba sông ĐN – SB 1 km	ĐN1	Đánh giá chất lượng nước mặt tại hợp lưu của sông Đồng Nai và sông Bé	11 ⁰ 63'31''	106 ⁰ 55'31''	Sông Đồng Nai
16	Họng thu nước nhà máy nước Tân Hiệp	ĐN2	Đánh giá chất lượng nước mặt đầu vào cho nhà máy cấp nước Tân Hiệp	11 ⁰ 0'25,7''	106 ⁰ 46'47''	Sông Đồng Nai
17	Cầu mới bắc qua Cù Lao Bạch Đăng	ĐN3	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi hoạt động nuôi cá bè và hoạt động sản xuất của một số nhà máy	11 ⁰ 3'9''	106 ⁰ 43'2''	Sông Đồng Nai
18	Họng thu nước nhà máy nước Tân Ba	ĐN4	Đánh giá chất lượng nước mặt đầu vào cho nhà máy cấp nước Tân Ba và khu vực hạ lưu sông Đồng Nai thuộc địa phận Bình Dương	10 ⁰ 58'33''	106 ⁰ 46'18''	Sông Đồng Nai

2.2	Trên các rạch đổ ra thượng lưu sông Đồng Nai					
19	Suối Tân Lợi gần KCN Đất Cuốc	RĐN7	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ các công ty, khu dân cư và khu công nghiệp Đất Cuốc	11 ⁰ 4'36''	106 ⁰ 56'30''	Suối Tân Lợi
20	Suối Thợ Ụt tại cầu Thợ Ụt	RĐN8	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ các công ty, khu công nghiệp VSIP 2 mở rộng	11 ⁰ 05'11''	106 ⁰ 42'10''	Suối Thợ Ụt
2.3	Trên các rạch đổ ra trung lưu sông Đồng Nai					
21	Suối Cái tại Cầu Bến Sắn	RĐN1	Đánh giá chất lượng nước mặt của hợp lưu của các suối Thợ Ụt, Ngọn Bà Tánh, Dung Gia, Vĩnh Lai, bị tác động bởi nước thải của khu công nghiệp Đồng An II, VSIP II, TP mới Bình Dương, khu dân cư VSIP	11 ⁰ 0'42''	106 ⁰ 45'12''	Suối Cái

22	Suối Bung Cù tại Cầu Suối Nước	RĐN2	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ CCN khu vực Thái Hòa, An Phú, các khu chợ, nhà ở tập thể công nhân, các khách sạn, nhà nghỉ	10°58'57''	106°45'31''	Suối Bung Cù
23	Suối Ông Đông tại Cầu Tổng Bản	RĐN3	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ KCN Nam Tân Uyên và các nhà máy ngoài KCN	10°59'51''	106°46'09''	Suối Ông Đông
24	Suối Cái tại Cầu Bà Kiên	RĐN4	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước của khu công nghiệp Đồng An II, VSIP II, TP mới Bình Dương, khu dân cư VSIP Khu dân cư Tân Phước Khánh, các nhà máy ngoài khu công nghiệp	10°58'49''	106°46'19''	Suối Cái
2.4	Trên các rạch đổ ra hạ lưu sông Đồng Nai					

25	Suối Siệp tại cống trên QL 1K	RĐN5	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư thị xã Dĩ An	10 ⁰ 55'01''	106 ⁰ 48'20''	Suối Siệp
26	Rạch Bà Hiệp tại Cầu Bà Hiệp	RĐN6	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ các công ty: Công ty thuốc sát trùng Thanh Sơn, Công ty KOVIDA	10 ⁰ 53'39''	106 ⁰ 49'10''	Rạch Bà Hiệp
III	Trên Sông Thị Tính và các rạch đổ ra sông Thị Tính					
3.1	Trên Sông Thị Tính					
27	Cầu Phú Bình	STT1	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải các nhà máy sản xuất mũ cao su Phú Bình, Long Hòa và một số cơ sở chăn nuôi heo và nước thải khu dân cư	11 ⁰ 14'27''	106 ⁰ 29'32''	Sông Thị Tính

28	Cầu trên đường vành đai 4	STT2	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải KCN, đô thị Bàu Bàng, các KCN và đô thị Mỹ Phước, hoạt động chăn nuôi quy mô lớn	11 ⁰ 6'3''	106 ⁰ 35'54''	Sông Thị Tính
29	Cầu Ông Cộ	STT3	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải của KCN Mỹ Phước I, II, III và Cụm Công nghiệp Tân Định, nhà máy giấy Vạn Phát, Tân Thuận An, các khu dân cư thuộc Thị trấn Mỹ Phước	11 ⁰ 02'18''	106 ⁰ 36'39''	Sông Thị Tính
3.2	Trên các rạch đổ ra sông Thị Tính					
30	Suối Cắm Xe tại ngã 3 suối Bãi Lang và suối Cắm Xe	RTT1	Đánh giá chất lượng nước ở thượng nguồn bị tác động của các hoạt động công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước	11 ⁰ 19'24''	106 ⁰ 28'32''	Suối Cắm Xe

31	Hợp lưu của suối Đồng Sở và suối Đồi tại Cầu Quan	RTT2	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải của các doanh nghiệp và bãi rác tập trung Chánh Phú Hòa	11°09'15''	106°35'9''	Hợp lưu của suối Đồng Sở và suối Đồi
IV	Sông Bé và kênh Thủy Lợi					
4.1	Sông Bé					
32	Cầu Sông Bé - cầu Phước Hòa	SB	Đánh giá chất lượng nước mặt bị tác động bởi nước thải từ các nhà máy cao su thải ra suối Lùng và đổ vào sông Bé	11°15'10''	106°45'28''	Sông Bé
4.2	Kênh Thủy Lợi					
33	Cửa xả hồ nước Phước Hòa	KTL1	Đánh giá chất lượng nước mặt thượng nguồn phục vụ cho hoạt động cấp nước công nghiệp, dân sinh và cải thiện môi trường và chất lượng nước vùng hạ lưu sông Sài Gòn	11°24'20''	106°43'11''	Kênh Thủy Lợi

34	Tại giao lộ với QL13	KTL2	Đánh giá chất lượng nước mặt thượng nguồn phục vụ cho hoạt động cấp nước công nghiệp, dân sinh và cải thiện môi trường và chất lượng nước vùng hạ lưu sông Sài Gòn	11 ⁰ 21'26''	106 ⁰ 37'54''	Kênh Thủy Lợi
----	----------------------	------	--	-------------------------	--------------------------	---------------